

Số: *04* /2009/TTLT-BNV-BTC

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2009

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2009 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ khoản 2 Điều 4 Nghị định số 34/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc (sau đây viết tắt là Nghị định số 34/2009/NĐ-CP);

Sau khi trao đổi với các Bộ liên quan, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2009 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng như sau:

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng Thông tư này là cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng (sau đây gọi là cán bộ xã già yếu nghỉ việc).

Điều 2. Điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng

Từ ngày 01 tháng 5 năm 2009, thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu nghỉ việc theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 34/2009/NĐ-CP (tăng thêm 5% mức trợ cấp hàng tháng trên mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 4 năm 2009) như sau:

1. Công thức điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2009:

$$\begin{array}{lcl} \text{Mức trợ cấp hàng} & & \text{Mức trợ cấp được} \\ \text{tháng được hưởng} & = & \text{hưởng tại thời điểm} \quad \times \quad 1,05 \\ \text{từ 01/5/2009} & & \text{tháng 4/2009} \end{array}$$

Trong đó: Mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 4 năm 2009 là mức trợ cấp quy định tại khoản 2 mục II Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BNV-BTC ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 10 năm 2008 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

2. Mức trợ cấp hàng tháng được hưởng từ ngày 01 tháng 5 năm 2009 của cán bộ xã già yếu nghỉ việc (đã làm tròn số theo công thức tính tại khoản 1 Điều 2 này) như sau:

a) Đối với cán bộ nguyên là Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: 820.000 đồng/tháng

b) Đối với cán bộ nguyên là Phó Bí thư, Phó Chủ tịch, Thường trực Đảng uỷ, Ủy viên thư ký Ủy ban nhân dân, Thư ký Hội đồng nhân dân xã, Xã đội trưởng, Trưởng công an xã: 790.000 đồng/tháng

c) Đối với các chức danh còn lại: 725.000 đồng/tháng

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn và thực hiện việc chi trả trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2009 theo hướng dẫn tại Thông tư này đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

2. Nguồn kinh phí điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu nghỉ việc thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Cán bộ xã già yếu nghỉ việc khi chuyển đến nơi ở mới hợp pháp trong cùng huyện có giấy chuyển trợ cấp của Ủy ban nhân dân cấp xã; trong cùng tỉnh có giấy chuyển trợ cấp của Phòng Nội vụ cấp huyện; ra ngoài tỉnh có giấy chuyển trợ cấp của Sở Nội vụ; giấy chuyển trợ cấp phải kèm theo hồ sơ, quyết định khi nghỉ việc (trường hợp thất lạc phải có giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền cùng cấp) thì cấp sở tại nơi chuyển đến tiếp tục chi trả cho cán bộ chuyển đến. Cán bộ xã già yếu nghỉ việc chuyển đến nơi ở mới hợp pháp trước

ngày Nghị định số 34/2009/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì nơi đang chi trả tiếp tục chi trả cho đối tượng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.
2. Các chế độ quy định tại Thông tư này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2009.

3. Bãi bỏ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BNV-BTC ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 10 năm 2008 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

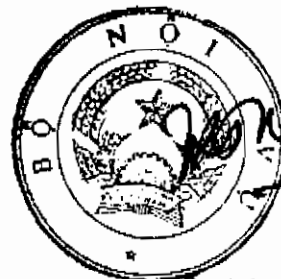
Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các Bộ, ngành, địa phương phản ánh về Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./. *ly*

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH



Vũ Văn Ninh

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ



Trần Văn Tuấn

Nơi nhận:

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng, các Ban Đảng ở Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương các đoàn thể;
- HĐND, UBND, SNV, STC các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Trang Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TL (BNV), VT (BTC).